TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/DS-ST
Ngày 24-09-2021
V/v tranh chấp đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Tâm

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên toà:

Ông Lê Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 25/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2021 về việc tranh chấp đòi lại tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-DS 06 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

N đơn: Ông Đặng Văn Đ; nơi cư trú: Thôn Z, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt

Bị đơn: NN NN & PTNT VN; địa chỉ trụ sở: Số Z, LH, phường TC, quận BĐ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Văn C - Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh, NN NN & PTNT VN, Chi nhánh NAD Hải Phòng (Theo văn bản ủy quyền ngày 15-7-2021 của Giám đốc NN NN & PTNT VN, chi nhánh NAD Hải Phòng); có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị V; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Hiện đang thi hành án phạt tù tại Trại giam XN, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị T; nơi cư trú: Thôn Z, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

3. Chị Đặng Thị C ; nơi cư trú: Thôn A, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Anh Đặng Văn N, nơi cư trú: Thôn Z, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn ông Đặng Văn Đ trình bày: Vào năm 2006-2007, ông có ký kết hợp đồng tín dụng để vay tiền NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Hải Phòng, nay là NN NN & PTNT VN, chi nhánh NAD Hải Phòng (viết tắt là Ngân hàng). Quá trình vay vốn, ông có thế chấp cho Ngân hàng và trực tiếp đưa cho bà Lê Thị V, N là cán bộ của Ngân hàng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số G 378942 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 30-5-1996 đứng tên ông. Đến hạn trả nợ, gia đình ông đã thanh toán các khoản vay cho Ngân hàng, tuy nhiên do không am hiểu pháp luật nên ông chưa nhận lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp của gia đình. Lợi dụng việc này, ngày 11-5-2012 bà Lê Thị V và bà Đặng Thị R sử dụng giấy tờ các nhân của bà Phạm Thị B , trú tại: thôn ĐA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng lập hồ sơ vay vốn giả danh đứng tên bà Bích vay 40.000.000 đồng, đồng thời dùng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp của ông để đảm bảo khoản vay này. Ngày 07-6-2018, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đưa bà V ra xét xử, xử phạt bà V tù chung thân về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" 20 năm tù về tội "Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng" buộc bà V phải bồi thường cho Ngân hàng số tiền đã chiếm đoạt, đồng thời kiến nghị Ngân hàng phải trả lại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các giấy tờ liên quan đến nhân thân của những người có quyền lợi liên quan đến vụ án. Việc bà V lập hồ sơ giả vay tiền Ngân hàng và dùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp của gia đình ông để bảo đảm khoản vay ông không biết và không được hưởng lợi gì từ khoản tiền vay này. Sau khi Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật, ông đã nhiều lần liên hệ với Ngân hàng để nhận lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp của gia đình nhưng Ngân hàng không trả. Nay ông đề nghị Tòa án giải quyết buộc NN NN & PTNT VN chi nhánh NAD Hải Phòng trả lại ông giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số G 378942 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 30-5-1996 đứng tên ông.

Bị đơn NN NN & PTNT VN, chi nhánh NAD Hải Phòng thông qua người đại diện theo ủy quyền trình bày: Theo hồ sơ lưu trữ tại ngân hàng, ngày 11-5-2012 bà Lê Thị V N là cán bộ của Ngân hàng đã sử dụng giấy tờ cá nhân của bà Phạm Thị B ; trú tại thôn ĐA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng lập hồ sơ vay vốn giả danh bà Phạm Thị B vay 40.000.000 đồng. Để đảm bảo khoản vay này, Ngân hàng đã giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số G 378942 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 30-5-1996 đứng tên ông Đặng Văn Đ. Do vi phạm pháp luật nên bà V đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt tù chung thân về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", 20 năm tù về tội "Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng", buộc bà Lê Thị V phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt cho NN NN & PTNT VN là 13.918.000.000 đồng, đồng thời kiến nghị Ngân hàng phải trả lại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các giấy tờ liên quan đến nhân thân của những người có quyền lợi liên quan đến vụ án. Tuy nhiên, đến nay bà Lê Thị V vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo quyết định của Bản án số 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đối với số tiền đã chiếm đoạt. Tính đến ngày 24-9-2021 hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và người vay do bà V giả danh lấy tên Phạm Thị B còn nợ số tiền gốc là 40.000.000 đồng; tiền lãi là 64.648.056 đồng. Do đó, Ngân hàng không trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số G 378942 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 30-5-1996 đứng tên ông Đặng Văn Đ.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Lê Thị V trình bày: Bà N là cán bộ tín dụng NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Hải Phòng, nay là NN NN & PTNT VN, chi nhánh NAD Hải Phòng. Bà có lập hồ sơ giả đứng tên người vay là Phạm Thị B để vay Ngân hàng số tiền là 40.000.000 đồng, tài sản đảm bảo là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số G 378942 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 30-5-1996 đứng tên ông Đặng Văn Đ. Do vi phạm pháp luật nên bà đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt tù chung thân và phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt cho Ngân hàng trong đó có khoản tiền làm hồ sơ vay giả danh bà Phạm Thị B . Nay ông Đ đề nghị Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh NA Đông, Hải Phòng trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai, các văn bản tố tụng khác và trong quá trình xét xử, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T trình bày: Bà là vợ ông Đặng Văn Đ. Trước đây, gia đình bà có ký hợp đồng tín dụng để vay NN NN & PTNT VN chi nhánh NA Hải Phòng. Để đảm bảo khoản vay vợ chồng bà đã thế chấp Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho Ngân hàng. Đến hạn gia đình bà đã thanh toán trả nợ xong cho Ngân hàng. Do tin tưởng bà Lê Thị V N là cán bộ Ngân hàng nên gia đình bà chưa đến Ngân hàng để nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Lợi dụng việc này, bà Lê Thị V đã làm giả hồ sơ đứng tên bà Phạm Thị B vay số tiền 40.000.000 đồng và dùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp của gia đình bà đảm bảo khoản vay đứng tên bà Bích. Hành vi gian dối chiếm đoạt tiền Ngân hàng của bà V đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đưa ra xét xử. Nay bà đề nghị Ngân hàng trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp của gia đình cho ông Đặng Văn Đ.

Tại bản tự khai, các văn bản tố tụng khác và trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị C và anh Đặng Văn N thống nhất trình bày: Các anh, chị là con đẻ của ông Đặng Văn Đ. Trước đây, ông Đặng Văn Đ vay vốn Ngân hàng có thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp của gia đình. Ông Đ đã thanh toán trả Ngân hàng nhưng chưa nhận lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau đó, bà Lê Thị V N là cán bộ Ngân hàng đã làm giả hồ sơ đứng tên bà Phạm Thị B vay ngân hàng 40.000.000 đồng và dùng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp của gia đình đứng tên ông Đặng Văn Đ đảm bảo khoản vay. Hành vi của bà V đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đưa ra xét xử. Nay chị C , anh N cùng đề nghị Tòa án giải quyết buộc Ngân hàng trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp của gia đình cho ông Đặng Văn Đ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Tphán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của các đương sự như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác; N đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩia vụ liên quan chấp hành nghiêm chỉnh yêu cầu của Tòa án về cung cấp chứng cứ, tham gia các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 163, 164, 166, 688 Bộ luật Dân sự; Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 40, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của N đơn, buộc NN NN & PTNT VN, chi nhánh NAD Hải Phòng phải trả lại ông Đặng Văn Đ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 30-5-1996 đứng tên ông Đặng

Văn Đ. Về án phí: Ông Đăng Văn Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. NN NN & PTNT VN, chi nhánh NAD Hải Phòng phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: N đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, đây là tranh chấp dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có trụ sở tại thôn Nam Am, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án dân sự của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị V, chị Đặng Thị C và anh Đặng Văn N vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

- Về nội dung vụ án

[3] Về yêu cầu khởi kiện của N đơn: Vào năm 2006-2007, ông Đăng Văn Đ có ký hợp đồng tín dụng để vay NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Hải Phòng, nay là NN NN & PTNT VN chi nhánh NAD Hải Phòng (viết tắt là Ngân hàng). Để đảm bảo khoản vay Ngân hàng đã giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp của gia đình ông Đ . Đến hạn trả nợ, gia đình ông Đ đã thanh toán trả Ngân hàng nhưng chưa nhận lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Lợi dụng việc này, ngày 11-5-2012 bà Lê Thị V N là cán bộ Ngân hàng đã sử dụng giấy tờ cá nhân của bà Phạm Thị B ; trú tại ĐA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng lập hồ sơ vay vốn giả danh bà Phạm Thị B vay 40.000.000 đồng, tài sản đảm bảo là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đứng tên ông Đặng Văn Đ. Ngày 11-5-2012 khoản vay này được giải ngân. Việc bà V lập hồ sơ giả danh bà Bích vay tiền Ngân hàng và dùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Đ để bảo đảm khoản vay, ông Đ không biết và không được hưởng lợi gì từ khoản tiền vay này nên ông Đ không có lỗi. Hành vi của bà V chiếm đoạt tiền của Ngân hàng đã bị Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đưa ra xét xử. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt bà Lê Thị

V tù chung thân về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" 20 năm tù về tội "Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng" buộc bà V phải bồi thường cho Ngân hàng số tiền đã chiếm đoạt là 13.918.000.000 đồng, trong đó có hành vi lập hồ sơ giả danh bà Phạm Thị B vay 40.000.000 đồng, đồng thời kiến nghị Ngân hàng phải trả lại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các giấy tờ liên quan đến nhân thân của những người có quyền lợi liên quan đến vụ án. Như vậy, cần xác định Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số G 378942 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 30-5-1996 đứng tên ông Đặng Văn Đ không còn là tài sản bảo đảm cho khoản tiền vay đứng tên bà Phạm Thị B . Ngân hàng không đồng ý trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Đ với lý do, bà V chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng khoản tiền vay của bà Bích là không có căn cứ. Do đó, yêu cầu của ông Đặng Văn Đ đề nghị Tòa án giải quyết buộc Ngân hàng phải trả lại cho ông giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số G 378942 do UBND huyện VB cấp ngày 30-5-1996 đứng tên ông là có căn cứ và phù hợp quy định tại các điều 163, 164, 166 Bộ luật Dân sự được chấp nhận.

[4] Ông Đặng Văn Đ đã được Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số G 378942 ngày 30-5-1996 với diện tích 2013m^2; địa chỉ thửa đất. Xóm 10, thôn ĐA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Ông Đ có vợ là bà Nguyễn Thị T cùng các con là Đặng Thị C , Đặng Văn N. Bà Tình, chị C , anh N thống nhất để ông Đặng Văn Đ là người có trách nhiệm nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp của gia đình.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn Đ được chấp nhận nên ông Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. NN NN & PTNT VN, chi nhánh NAD Hải Phòng phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 163, Điều 164, Điều 166, Điều 688 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 40, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của N đơn.

Buộc NN NN & PTNT VN, chi nhánh NAD Hải Phòng phải trả lại ông Đặng Văn Đ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số G 378942 do Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp ngày 30-5-1996 đứng tên ông Đặng Văn Đ.

2. Về án phí: Hoàn trả lại ông Đặng Văn Đ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu số 0017669 ngày 29-7-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB. NN NN & PTNT VN, chi Nhánh NAD Hải Phòng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

N đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện VB;
- Chi cụ THADS huyện VB;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thương Huyền